

BẢNG THANH TOÁN CHO ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG
(Kèm theo: - Giấy rút dự toán số: CK KTX 08 ngày 20 tháng 01 năm 2025)
Tài khoản dự toán ☒ Tài khoản tiền gửi: ☐

1. Đơn vị sử dụng ngân sách: Trường THCS Hồng Quang
2. Mã đơn vị: 1065572
3. Tài khoản thanh toán của đơn vị: 2305201001722. Mở tại ngân hàng: Agribank chi nhánh Thanh Miện Hải Dương.
I. Nội dung đề nghị thanh toán: Tiền hỗ trợ Giáo viên dạy học sinh ôn thi vào lớp 10 và Bồi dưỡng học sinh giỏi (14 tuần)

DVT: Đồng

ST T	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó:							Ghi chú
		Số Tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khoản	Tiền học bổng	
-1	-2	-3		-4	-5	-6	-7	- 8	-9	- 10	-11	-12
	Tổng số			108.146.000	-	-		-	108.146.000	-		
I.	Đối với công chức, viên chức			108.146.000	-	-		-	108.146.000	-		
1	Vũ Hồng Mạnh	2305215018980	Agribank CN Thanh Miện	7.334.741					7.334.741			
2	Nguyễn Đức Thiện	2305215021325	Agribank CN Thanh Miện	6.947.643					6.947.643			
3	Đặng Thị Ngọc Thoán	2305215021331	Agribank CN Thanh Miện	5.419.375					5.419.375			
4	Vũ Thị Hoa	2305215009530	Agribank CN Thanh Miện	5.419.375					5.419.375			
5	Vũ Duy Kiên	2305215021440	Agribank CN Thanh Miện	2.709.688					2.709.688			
6	Phạm Quang Hà	2305215021383	Agribank CN Thanh Miện	12.733.990					12.733.990			
7	Nguyễn Thị Dung	2305215021456	Agribank CN Thanh Miện	5.419.375					5.419.375			
8	Dương Thị Tho	2305215021462	Agribank CN Thanh Miện	7.334.741					7.334.741			
9	Nguyễn Văn Dũng	2305215021485	Agribank CN Thanh Miện	5.399.250					5.399.250			
10	Trương Thị Thương	2305215021614	Agribank CN Thanh Miện	6.947.643					6.947.643			
11	Đỗ Thị Huê	2305215021637	Agribank CN Thanh Miện	7.334.741					7.334.741			
12	Cao Thị Xoa	2305215021672	Agribank CN Thanh Miện	7.334.741					7.334.741			
13	Đặng Thị Thu Hà	2305215021695	Agribank CN Thanh Miện	8.108.938					8.108.938			
14	Nhữ Thị Thẩm	2305215021700	Agribank CN Thanh Miện	7.334.741					7.334.741			
15	Nguyễn Thị Thủy	2305215023179	Agribank CN Thanh Miện	6.947.643					6.947.643			
16	Nguyễn Thị Loan	2305215036850	Agribank CN Thanh Miện	5.419.375					5.419.375			

ST T	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó:							Ghi chú
		Số Tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khoản	Tiền học bổng	
-1	-2	-3		-4	-5	-6	-7	- 8	-9	- 10	-11	-12
II.	Đối với LĐHD thực hiện công việc hỗ trợ phục vụ theo ND số 111/2022/ND-CP			-		-			-	-		
III.	Đối với HD thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong ĐVSN công lập theo ND số: 111/2022/ND-CP			-		-						
IV	Thanh toán cá nhân khác					-						

Tổng số tiền bằng số: 108.146.000 (Bằng chữ: Một trăm lẻ tám triệu một trăm bốn mươi sáu ngàn đồng.)

II. Phần thuyết minh thay đổi so với tháng trước:

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Hồng Hà

Trần Hồng Hà

Bắc Thanh Miện, ngày 20 tháng 01 năm 2026

Kế toán
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Hồng Hà

Trần Hồng Hà

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Minh

Nguyễn Văn Minh



KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Chuyên viên kiểm soát chi/Giao dịch viên

Nguyễn Thị Hằng

Nguyễn Thị Hằng

Ngày 20 tháng 1 năm 2026

KBNN khu vực III - Phòng giao dịch số 10

Đỗ Hồng Hà

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Hồng Hà

